TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 730/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 4 năm 2026 lập tại Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 566/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2026 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn",* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Người yêu cầu: Ông Đinh Thế P, sinh năm: 1979;

CCCD: 034xxxxxxxx

Địa chỉ: Số X Đường số 4, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Hường N, sinh năm: 1979;

CCCD: 033xxxxxxxx

Địa chỉ: Số X Đường số 4, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 101, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là phường A, tỉnh Đồng Nai) cấp ngày 28 tháng 12 năm 2004 thể hiện bà Nguyễn Thị Hường N và ông Đinh Thế P là vợ chồng hợp pháp.

Do hôn nhân của bà Nguyễn Thị Hường N và ông Đinh Thế P không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Hường N và ông Đinh Thế P là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hường N và ông Đinh Thế P xác định có 02 (hai) con chung là Đinh Việt P, giới tính nam, sinh ngày 17/12/2005 và Đinh Việt Q, giới tính nam, sinh ngày 19/3/2012. Bà Nguyễn Thị Hường N và ông Đinh Thế P thống nhất giao con chung là trẻ Đinh Việt Q, giới tính nam, sinh ngày 19/3/2012 cho bà Nguyễn Thị Hường N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Đinh Thế P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung Đinh Việt P đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Đinh Thế P và bà Nguyễn Thị Hường N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hường N và ông Đinh Thế P xác định không có.

[5] Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị Hường N và ông Đinh Thế P tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Nguyễn Thị Hường N, sinh năm: 1979; số CCCD: 033xxxxxxxxx;

Địa chỉ: Số X Đường số 4, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đinh Thế P, sinh năm: 1979; số CCCD: 034xxxxxxxxx;

Địa chỉ: Số X Đường số 4, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hường N và ông Đinh Thế P thuận tình ly hôn

Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hường N và ông Đinh Thế P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 101, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là phường A, tỉnh Đồng Nai) cấp ngày 28 tháng 12 năm 2004 chấm dứt hiệu lực pháp luật kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2.2 Về con chung: Ông Đinh Thế P và bà Nguyễn Thị Hường N thống nhất giao con chung là trẻ Đinh Việt Q, giới tính nam, sinh ngày 19/3/2012 cho bà Nguyễn Thị Hường N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Đinh Thế P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung Đinh Việt P đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết một trong hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Ông Đinh Thế P và bà Nguyễn Thị Hường N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Ông Đinh Thế P và bà Nguyễn Thị Hường N xác nhận không có.

3. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông Đinh Thế P và bà Nguyễn Thị Hường N phải chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số BLTU/26E 0017202 ngày 20/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đinh Thế P và bà Nguyễn Thị Hường N đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHCM;
- VKSND KV2-TPHCM;
- UBND phường A, tỉnh Đồng Nai;
- THADS TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thu Phương